

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 20-5-2020.

V/v tranh chấp về ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thái Bình;

2. Ông Nguyễn Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nhiều - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXX-ST ngày 04 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hồng T, sinh năm: 1995.

Hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1988.

Địa chỉ cư trú: Ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 01 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị Hồng T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh H quen biết, tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vào ngày 25-6-2014. Chị và anh H chung sống hạnh phúc

đến đầu năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H thường xuyên uống rượu, không lo lắng gì cho gia đình nên vợ chồng thường hay gây gổ nhau, chị có khuyên can nhiều lần nhưng anh H vẫn không thay đổi. Chị và anh H đã sống ly thân từ tháng 04-2016 cho đến nay. Trong thời gian ly thân hai anh chị cũng không có biện pháp khắc phục hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hiện tại cuộc sống gia đình chị không còn hạnh phúc nữa, không thể sống chung với nhau được nữa. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng. Vì vậy, chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Chị và anh H không có con chung.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

Đối với bị đơn - anh Nguyễn Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị T chung sống với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vào ngày 25-6-2014. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, thường xuyên gây gổ nhau, hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Đến năm 2016, chị T đã bỏ nhà đi về nhà ba mẹ ruột sống và ly thân từ đó cho đến nay. Nay anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau được nữa nên anh đồng ý ly hôn với chị Trần Thị Hồng T.

Về con chung: Anh và chị T không có con chung.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

Anh H đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và cung cấp lời khai của mình cho Tòa án nhưng không đến Tòa án tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử. Nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên Tòa trình bày:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử: Thẩm phán, thư ký thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền, việc thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chị Trần Thị Hồng T và bị đơn anh Nguyễn Văn H có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị T, anh H là đúng theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu chưa thấy vấn đề vi phạm tố tụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử theo quy định.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Hồng T, cho chị T được ly hôn với anh Nguyễn Văn H. Về con chung: Chị T, anh H không có con chung.

Về tài sản chung: Chị T, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về nợ chung: Chị T, anh H trình bày không có nên không đặt ra giải quyết. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 chị Trần Thị Hồng T phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị T, anh H theo quy định tại Khoản 1 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh H trên cơ sở tự nguyện và đi đến hôn nhân từ năm 2014 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vào ngày 25-6-2014 nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Theo đơn khởi kiện chị T trình bày mâu thuẫn phát sinh là do trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên gây gổ nhau, nguyên nhân là do anh H thường xuyên uống rượu, không lo lắng cho gia đình. Tại biên bản lấy lời khai ngày 23-4-2020, anh H trình bày vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn và chị T đã bỏ nhà đi nên vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, hiện tại hai anh chị đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Trong thời gian ly thân cả hai cũng không có biện pháp khắc phục hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay xét thấy tình trạng vợ chồng giữa chị T và anh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T, cho chị T được ly hôn với anh H là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Trần Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn H không có con chung.

[4] Về tài sản chung: Chị Trần Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Chị Trần Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn H trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Trần Thị Hồng T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Hồng T với anh Nguyễn Văn H.

Chị Trần Thị Hồng T được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Chị Trần Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn H không có con chung.

3. Về tài sản chung: Chị Trần Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Trần Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn H trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí: Chị Trần Thị Hồng T phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, khấu trừ tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0014065 ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Chị T đã nộp xong tiền án phí hôn nhân sơ thẩm

Anh Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Chị T, anh H có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Phòng NVKT.TAT;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Chi cục THA Bến Cầu;
- UBND xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Vân